

Số: 391/2022/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 30 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 719/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Nguyễn Trí H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp MT, xã M, huyện C, tỉnh T.

2/ Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp BT, thị trấn B, huyện C, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị D chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, Anh H và chị D đã ly thân từ năm 2020 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Vì thế về tình cảm vợ chồng không còn nên Anh H và chị D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trung H, sinh ngày 26/10/2020. Khi ly hôn Anh H và chị D thỏa thuận giao con chung là cháu H cho Anh H nuôi dưỡng. Chị D không cấp dưỡng nuôi con.

Chị D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn, không ai được quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Thị Thùy D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Thị Thùy D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trung H, sinh ngày 26/10/2020. Khi ly hôn Anh H và chị D thỏa thuận giao con chung là cháu H cho Anh H nuôi dưỡng. Chị D không cấp dưỡng nuôi con.

Chị D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Thị Thùy D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo các biên lai thu số 0010484 và 0010485 cùng ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như anh, chị đã thi hành xong phần lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ngô Lê Quế Thanh